

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THO
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2022/HSST
Ngày 03/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn M.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Xuân Th.

- Bà Hà Thị M.

Th- ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Kiều A – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Liên S - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Đinh Văn H, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1963.

Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Khu Đồng Tiến, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: lớp 7/10; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Bố đẻ: Đinh Ngọc T (đã chết). Mẹ đẻ: Hà Thị D - sinh năm 1934 hiện ở xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập.

Vợ: Bùi Thị L - sinh năm 1968 hiện ở xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Con: có 02 con. Con lớn nhất 33 tuổi, con nhỏ nhất 29 tuổi

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Thị Thanh H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- *Ng-ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1, Chị Đào Thị Hương Nh, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Trú tại: Khu Đồng Dân, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

2, Chị Quách Thị Ng, sinh năm 1990. Có mặt.

Trú tại: Khu Đình Cả, xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

3, Chị Đào Thị Q, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Trú tại: Khu Đồng Thi, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

4, Chị Hoàng Thị Yên O, sinh năm 1973. Có mặt.

Trú tại: Khu Tân Lập, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

5, Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1969. Vắng mặt.

Trú tại: Khu 5, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

6, Chị Lê Thị Nh, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Trú tại: Khu 9, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

7, Chị Trần Thị Hồng L, sinh năm 1978. Có mặt.

Trú tại: Khu Minh Tiến, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

8, Chị Nguyễn Thị Thu Ng, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Trú tại: Khu 4, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

9, Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1989. Có mặt.

Trú tại: Khu Phú Sơn, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

10, Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1982. Có mặt.

Trú tại: Xóm Đình, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

11, Chị Triệu Thị Thu H, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Trú tại: Khu Trung Ngãi, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Văn H, sinh năm 1963 ở Khu Đồng Tiến, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể lần đầu ngày 21/11/2016 và đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 28/2/2020 đã được Phòng Tài chính – Kế hoạch UBND huyện Yên Lập, Phú Thọ cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể mã số 18I8002008, đồng thời được Chi cục thuế huyện Yên Lập cấp sử dụng “Hóa đơn bán hàng, giá bán” của Chi cục thuế để phục vụ cho việc kinh doanh. Địa điểm kinh doanh ở khu Đồng Tiến, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ do Đình Văn H làm chủ hộ. Ngành nghề kinh doanh gồm: Bán lẻ thiết bị điện, vật liệu điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện; Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt chi tiết: Vệ sinh môi trường, kinh doanh thuốc diệt mối, diệt muỗi; Bán lẻ thiết bị, đồ dùng nội thất; Bán lẻ thảm, đệm, chăn màn, rèm, gối, ga; Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống...

Trong quá trình kinh doanh, do muốn có tiền chi tiêu cá nhân mà không cần đầu tư vốn để mua và bán hàng hóa, dịch vụ. H đã bán cho 11 kế toán của các đơn vị trường học trên địa bàn huyện Yên Lập 26 hóa đơn bán hàng không (bán hóa đơn nhưng không có hàng hóa, dịch vụ kèm theo), mỗi liên hóa đơn không được xuất bán H thu từ 5% đến 8% trên tổng số tiền ghi trên các hóa đơn là **549.008.889** đồng, tổng số Huân thu số tiền là **38.869.402** đồng. H trích nộp thuế vào ngân sách nhà nước số tiền từ 1,5%, 4,5% và 7% tổng thành tiền là **9.843.433** đồng. Số tiền còn lại là **29.025.969** đồng H hưởng và để chi tiêu cá nhân. Cụ thể như sau:

1. Ngày 29/10/2020, ngày 17/12/2020, ngày 04/01/2021, ngày 27/12/2021 và ngày 16/01/2022 Đình Văn H bán cho Đào Thị Hương Nh sinh năm 1984, HKTT: khu Đồng Dân, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ là kế toán của Trường tiểu học, Trung học cơ sở Ng H, huyện Yên Lập 05 hóa đơn không gồm lần lượt là các hóa đơn số: 0092870 ký hiệu 26AC/18P; 0092881 ký hiệu 26AC/18P; 0092896 ký hiệu 26AC/18P; 0089602 ký hiệu 26AA/21P và số 0089620 ký hiệu 26AA/21P với tổng doanh số không ghi trong các hóa đơn là 127.630.889đ. H thu

lời số tiền bằng 7% và 8% đối doanh số không ghi trong hóa đơn thành tiền là: 9.114.162đ, H đã trích nộp thuế 1,5% thành tiền 1.674.463đ. Còn lại số tiền **7.439.699đ** H hưởng và chi tiêu cá nhân.

2. Ngày 30/3/2018 và ngày 20/8/2019 Đinh Văn H bán cho Quách Thị Ng, sinh năm 1990 ở khu Đình Cả, xã Hưng Long, huyện Yên Lập là kế toán của Trường Tiểu học Trung Sơn B 02 hóa đơn không gồm các hóa đơn lần lượt là số 0015278 ký hiệu 26AA/17P và số 0094168 ký hiệu 26AD/18P với tổng doanh số không là 31.220.000đ. H thu số tiền bằng 8% trên tổng doanh số không được số tiền là 2.497.600đ, H đã trích nộp thuế 1,5% thành tiền là 468.300đ. Còn lại số tiền **2.029.300đ** Huân hưởng và chi tiêu cá nhân.

3. Ngày 21/01/2019 Đinh Văn H bán cho Đào Thị Quyên, sinh năm 1981 ở khu Đồng Thi, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập là kế toán Trường THCS Minh Hòa 01 hóa đơn không số 0036251 ký hiệu 26AB/18P với doanh số không là 19.180.000đ. Huân thu lời số tiền bằng 5% trên doanh số ghi trong hóa đơn được số tiền là: 959.000đ, H đã trích nộp thuế 1,5% thành tiền là 287.700đ. Còn lại số tiền **671.300đ** H hưởng và chi tiêu cá nhân.

4. Ngày 28/02/2020, ngày 23/3/2020, ngày 17/6/2020 và ngày 18/6/2020 Đinh Văn H bán cho Hoàng Thị Yên O, sinh năm 1973 ở khu Tân Lập, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập là kế toán của Trường tiểu học xã Mỹ Lương 04 hóa đơn không gồm lần lượt là các hóa đơn số: 0098869 ký hiệu 26AD/18P; 0085312 ký hiệu 26AC/18P; 0085336 ký hiệu 26AC/18P và hóa đơn số 0085340 ký hiệu 26AC/18P; với tổng doanh số không là 67.100.000đ. H thu số tiền bằng 5% và 7% trên doanh số không ghi trong hóa đơn được số tiền là: 3.955.000đ, Huân trích nộp thuế 1,5% và 4,5 % thành tiền là 1.906.500đ. Còn lại số tiền **2.048.500đ** H hưởng và chi tiêu cá nhân

5. Ngày 05/4/2019 và ngày 06/4/2019 Đinh Văn H bán cho Hoàng Thị Th, sinh năm 1969 ở khu 5, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập là kế toán của Trường Tiểu học Mỹ Lung 02 hóa đơn không lần lượt là các hóa đơn số 0036286 ký hiệu 26AB/18P và số 0036287 ký hiệu 26AB/18P ngày 06/4/2019 với tổng doanh số không là 35.700.000đ. H thu số tiền bằng 5% trên tổng doanh số không được số tiền là: 1.785.000đ, H đã trích nộp thuế 1,5% thành tiền là 535.500đ. Còn lại số tiền **1.249.500đ** H hưởng và chi tiêu cá nhân.

6. Ngày 28/11/2018, ngày 21/3/2020 và ngày 23/3/2020 Đinh Văn H bán cho Lê Thị Nh, sinh năm 1983 ở khu 9, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập là kế toán của Trường Trung học cơ sở Mỹ Lung 03 hóa đơn không gồm lần lượt là các hóa đơn số 0081888 ký hiệu 26AB/17P; số 0085305 ký hiệu 26AC/18P và hóa đơn số 0085313 ký hiệu 26AB/18P với tổng doanh số không là 76.000.000 đồng. Huân thu số tiền bằng 8% trên tổng doanh số không, được số tiền 6.080.000đ, trích nộp thuế 1,5% thành tiền là 1.140.000đ. Còn lại số tiền **4.940.000đ** Huân hưởng và chi tiêu cá nhân.

7. Ngày 17/5/2022 Đinh Văn H bán cho Trần Thị Hồng L ,sinh năm 1978 ở khu Minh Tiến, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập là kế toán Trường THCS xã Phúc Khánh 01 hóa đơn không ký hiệu 2C22TYT ngày 17/5/2022 với doanh số không 23.610.000đ. Huân thu số tiền bằng 7% trên doanh số ghi trong hóa đơn được số tiền là: 1.652.700 đồng, trích nộp thuế 1,5% thành tiền là 354.150đ. Còn lại số tiền **1.298.550đ** H hưởng và chi tiêu cá nhân.

8. Ngày 05/8/2020 Đinh Văn H bán cho Nguyễn Thị Thu Ng, sinh năm 1988 ở khu 4, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập là kế toán Trường Mầm non thị trấn Yên Lập 01 hóa đơn không số 0091127 ký hiệu 26AC/18P với doanh số không là 37.500.000đ. H thu số tiền bằng 8% trên doanh số ghi trong hóa đơn được số tiền là: 3.000.000 đồng, nộp thuế 1,5% và 7% thành tiền là 2.171.250đ . Còn lại số tiền **828.750đ** H hưởng và chi tiêu cá nhân.

9. Ngày 15/10/2018 và ngày 06/5/2020 Đinh Văn H bán cho Hoàng Thị V, sinh năm 1989 ở khu Phú Sơn, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập là kế toán của Trường Mầm non Trung Sơn 02 hóa đơn không gồm lần lượt là hóa đơn số 0081881 ký hiệu 26AB/17P và số 0085320 ký hiệu 26AC/18P với tổng doanh số không là 41.538.000 đồng. H thu số tiền bằng 8% trên tổng doanh số ghi trong hóa đơn được số tiền là 3.323.040đ, nộp thuế 1,5 % thành tiền là 623.070đ. Còn lại số tiền **2.699.970đ** H hưởng và chi tiêu cá nhân.

10. Ngày 07/12/2020, ngày 07/6/2021 và ngày 13/12/2021 và Đinh Văn H bán cho Hoàng Thị S, sinh năm 1982 ở xóm Đình, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập là kế toán Trường Trung học cơ sở xã Xuân Thủy 03 hóa đơn không gồm lần lượt là các hóa đơn số 0092887 ký hiệu 26AC/18P ; số 0072131 ký hiệu 26AB/19P và số 0088289 ký hiệu 26AA/21P và với tổng doanh số không là 65.950.000 đồng. H thu số tiền bằng 7% trên tổng doanh số không được số tiền là 4.616.500đ, trích nộp thuế 1,5% thành tiền là 328.800đ. Còn lại số tiền **4.287.700đ** và chi tiêu cá nhân.

11. Ngày 15/01/2022 và ngày 16/01/2022 Đinh Văn H bán cho Triệu Thị Thu H, sinh năm 1984 ở Khu Trung Ngãi, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập là kế toán của Trường Trung học cơ sở xã Thượng Long 02 hóa đơn không gồm lần lượt là các hóa đơn số 0089634 ký hiệu 26AA/21P và số 0089639 ký hiệu 26AA/21P với tổng doanh số không là 23.580.000đ . Huân thu 8% trên tổng giá trị hóa đơn được số tiền là 1.886.400đ, trích nộp thuế 1,5% thành tiền là 353.700đ. Còn lại số tiền **1.532.700đ** H hưởng và chi tiêu cá nhân.

Hành vi của Đinh Văn H bán 26 hóa đơn không cho 11 người như đã nêu trên với tổng doanh số không ghi trên hóa đơn là 549.008.889 đồng, thu số tiền là 38.869.402đ. H trích nộp thuế vào ngân sách nhà nước số tiền từ 1,5%, 4,5% và 7% tổng thành tiền là 9.843.433đ. Số tiền còn lại là 29.025.969đ H hưởng và để chi tiêu cá nhân. Hành vi này của Đinh Văn H, đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Mua bán trái phép hóa đơn” theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật hình sự.

Về lỗi, nguyên nhân, điều kiện, mục đích phạm tội: Do mục đích vụ lợi, muốn thu lời bất chính từ việc mua bán hóa đơn không nên bị can đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp.

Về vật chứng được thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ của Đinh Văn H số tiền thu lời bất chính từ việc bán hóa đơn là: 29.025.969 đồng làm tròn là: 29.026.000 đồng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra Đinh Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị can có bố đẻ là ông Đinh Ngọc T là người có công với cách mạng và mẹ đẻ là bà Hà Thị D được Bộ tư lệnh quân khu 2 cấp giấy chứng nhận tham gia công dân hỏa tuyến nên bị can được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS. Bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tại biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 30/8/2022 của Cơ quan điều tra đối với Đinh Văn H xác định H nghề nghiệp kinh doanh, có tài sản chung vợ chồng là đất và nhà ở, thu nhập bình quân 6.000.000đ/ tháng.

Trong vụ án này, đối với các cá nhân đã có hành vi mua hóa đơn trái phép với bị can Đinh Văn H để sử dụng làm thủ tục quyết toán cho các khoản chi không có hóa đơn của đơn vị, số lượng hóa đơn mua dưới 10 hóa đơn, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm mua bán trái phép hóa đơn, nên cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến UBND huyện Yên Lập để lập hồ sơ xử phạt hành chính về hành vi này.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”.

Áp dụng khoản 1 điều 203, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 35 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Đinh Văn H từ 60.000.000đ đến 80.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Văn H.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 47; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 29.026.000.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí luận tội không có ý kiến gì tranh luận;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo hứa sẽ không bao giờ vi phạm pháp luật nữa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Đinh Văn H trình bày quan điểm bào chữa: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Đinh Văn H được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 đó là: thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn thuộc đối tượng trợ giúp miễn phí của nhà nước. Bị cáo có bố đẻ là ông Đinh Ngọc T là người có công với cách mạng và mẹ đẻ là bà Hà Thị D được Bộ tư lệnh quân khu 2 cấp giấy chứng nhận tham gia công dân hòa tuyến. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Đề nghị HĐXX phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với thời gian địa điểm nơi xảy ra vụ án, với lời khai của

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án; với các vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian, từ ngày 30/3/2018 đến ngày 17/5/2022, Đinh Văn H, sinh năm 1963 ở Khu Đồng Tiến, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập đã có hành vi mua bán trái phép 26 hóa đơn khống (có ghi nội dung hàng hóa, dịch vụ nhưng việc mua bán hàng hóa, dịch vụ không có thật) cho 11 cá nhân là kế toán của 11 đơn vị trường học trên địa bàn huyện Yên Lập với tổng doanh số khống ghi trong hóa đơn là 549.008.889 đồng, thu số tiền là 38.869.402đ. H đã trích nộp thuế vào ngân sách nhà nước số tiền từ 1,5%, 4,5% và 7% tổng thành tiền là 9.843.433đ. Số tiền còn lại là 29.025.969đ H hưởng và chi tiêu cá nhân, đã đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép hóa đơn, theo quy định tại Khoản 1, Điều 203 Bộ luật hình sự. Do vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của Đinh Văn H đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước trong lĩnh vực hóa đơn, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về nhân thân của bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự;

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay Đinh Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn thuộc đối tượng trợ giúp miễn phí của nhà nước. Bị cáo có bố đẻ là ông Đinh Ngọc T và mẹ đẻ là Hà Thị D là người có công với cách mạng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội như đã nhận xét nêu trên, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Xét đề nghị của người bào chữa. Trên cơ sở thể hiện sự nghiêm minh cũng như sự nhân đạo của pháp luật, xét điều kiện kinh tế của bị cáo là có tài sản và thu nhập ổn định mặt khác để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử xét cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Huấn, khi quyết định hình phạt cần xem xét một mức án đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội và làm gương cho những người khác.

- Về Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 3 điều 203 BLHS: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Nhưng xét thấy việc kinh doanh hộ gia đình là công việc chính nuôi sống gia đình, thu nhập từ việc kinh doanh của bị cáo thấp. Hình phạt chính áp dụng là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và không cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, đối với bị cáo Đinh Văn Huấn.

[6] Về vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về xử lý vật chứng là phù hợp được chấp nhận vì:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ của Đinh Văn H số tiền thu lời bất chính từ việc bán hóa đơn là: 29.025.969 đồng làm tròn là: 29.026.000 đồng. Nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 29.026.000.

[7] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong vụ án này, đối với các cá nhân đã có hành vi mua hóa đơn trái phép với bị can Đinh Văn Huấn để sử dụng làm thủ tục quyết toán cho các khoản chi không có hóa đơn của đơn vị, số lượng hóa đơn mua dưới 10 hóa đơn, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm mua bán trái phép hóa đơn, nên cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến UBND huyện Yên Lập để lập hồ sơ xử phạt hành chính về hành vi này là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 203, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 35 Bộ luật hình sự. Điểm d khoản 1, Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

1- Tuyên bố bị cáo: Đinh Văn H phạm tội " Mua bán trái phép hóa đơn ".

2. **Xử phạt bị cáo:** Đinh Văn H 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 67/2022/HSST-LC ngày 05/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Văn H.

3. Về vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 29.026.000 (Hai mươi sáu triệu, không trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 21 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của uỷ ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đinh Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, Người có QLNVLQ có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm; Người có QLNVLQ vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập.
- VKSND tỉnh Phú Thọ.
- Bị cáo.
- người có QLNVLQ.
- CQCSĐT CA huyện Yên Lập.
- CQTHA hình sự.
- Chi cục THADS huyện Yên Lập.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn M

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Mơ

Nguyễn Xuân Thành

Hoàng Văn Mẫu